Market Highlight

VietinBankSc

31 August 2015

HOSE 31/08/2015

VNINDEX	564.75	-6.12	-1.07%

KLGD	127,965,687	CP
GTGD	2,245.49	Tỷ
GTR NDTNN	239.95	Tỷ

CP Tăng giá	77	CP
CP Giảm giá	138	CP
CP Đứng giá	89	CP

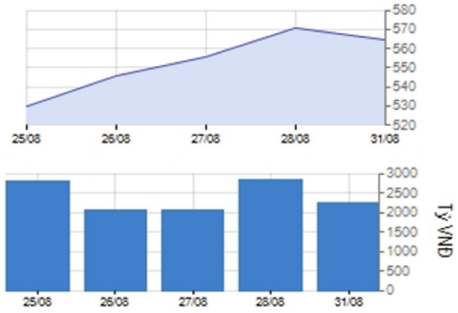

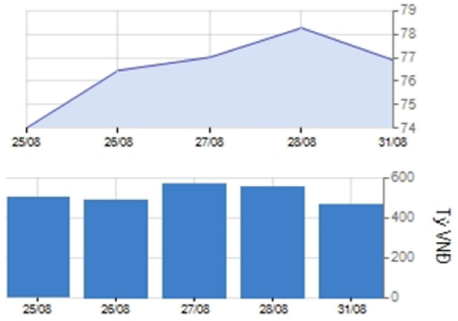

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	586.23	-11.58	-1.94%
HNX30	143.80	-3.38	-2.30%

VietinBankSc
306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Tâm điểm

- Chỉ số chịu áp lực điều chỉnh sau nhiều phiên tăng mạnh
- Khối ngoại bán ròng mạnh 251 tỷ đồng trên cả hai sàn
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định thị trường
- Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,079,005	12.4	2.4	18.4%	9.2%
HNX	143,791	10.2	1.8	11.2%	4.3%
Toàn bộ thị trường	**1,222,796**	**12.5**	**2.4**	**18.0%**	**8.7%**
Theo ngành					
Nhựa, cao su & sợi	6,880	9.3	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	31,595	7.1	1.3	17.7%	9.6%
Thép và sản phẩm thép	33,126	9.2	1.4	19.1%	9.5%
Khai khoáng	12,008	88.6	6.5	-5.8%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,700	8.2	1.5	18.9%	9.1%
Xây dựng	38,352	12.0	1.6	4.6%	2.9%
Máy công nghiệp	8,337	7.2	1.2	16.5%	10.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,615	8.2	1.5	19.2%	14.0%
Lốp xe	7,789	10.6	2.4	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	15,548	8.0	1.3	16.7%	7.6%
Thực phẩm	188,174	20.2	4.2	22.1%	15.7%
Dược phẩm	14,081	10.7	2.2	20.8%	13.9%
Phần mềm	17,971	10.5	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,728	7.1	1.4	21.4%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,344	8.8	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	25,177	20.3	2.0	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	26,124	13.7	1.4	10.0%	6.0%
Ngân hàng	339,832	15.3	1.8	11.0%	0.8%
Bất động sản	161,310	16.3	2.3	12.6%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,682	6.9	1.3	20.3%	8.5%

Thống kê thị trường

- HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

Nhận định:

Áp lực chốt lời sau nhiều phiên tăng mạnh đã khiến chỉ số 2 sàn sụt giảm. Lực cung tăng mạnh không chỉ từ khối nội mà còn đến từ khối ngoại với hơn 240 tỷ đồng bán ròng. Đặc biệt trong phiên chiều, đà bán tăng mạnh lên nhóm cổ phiếu lớn như cổ phiếu ngân hàng, khai khoáng, bảo hiểm...và khá nhiều cổ phiếu đầu cơ bị bán sàn như BGM, JVC, HAI...Việc giá dầu phục hồi mạnh sau khi tạo đáy là tín hiệu tốt cho các cổ phiếu ngành dầu khí sau khi đã sụt giảm khá mạnh sẽ có khả năng phục hồi trở lại. Chỉ số Vn-Index nếu điều chỉnh nhẹ trong phiên ngày mai và quay trở lại đà tăng sẽ là tín hiệu tích cực cho việc mua vào.

Xu hướng:

- Với khả năng tăng lãi suất của Mỹ trong năm 2015 đang đến gần, sẽ ảnh hưởng tới dòng vốn ngoại của các nước mới nổi, cùng với bất ổn trên thị trường tiền tệ sẽ khiến thị trường có nhiều biến động.
- Tỷ giá trong nước đã ổn định hơn do nguồn cung dồi dào sẽ giảm bớt tác động đến tâm lý nhà đầu tư nội lẫn nhà đầu tư ngoại.

Chiến lược đầu tư:

- Quan sát thị trường nếu áp lực bán ra không lớn, chỉ số quay trở lại tăng điểm có thể gia tăng lượng cổ phiếu. Tuy nhiên nếu áp lực bán mạnh, chỉ số sẽ tiếp tục quay lại đà giảm
- Đối với nhà đầu tư 100% cổ phiếu (có cả margin): có thể bán để giảm tỷ lệ Margin khi chỉ số tiến sát và giằng co tại vùng kháng cự 580
- Đối với nhà đầu tư có cả tiền và cổ phiếu: Bán ra khi lực cung hàng lớn tại vùng kháng cự 580, có thể mua lại ở nhịp điều chỉnh để giảm giá vốn.
- Đối với nhà đầu tư 100% tiền: giải ngân khi thị trường điều chỉnh nếu mức điều chỉnh không lớn và lực cầu đủ mạnh giúp chỉ số hồi phục bền vững

Các cổ phiếu quan tâm:

- Dầu khí: Giá dầu tạo đáy và phục hồi mạnh là tín hiệu tốt cho các cổ phiếu dầu khí sau khi sụt giảm khá mạnh, điều chỉnh là cơ hội để tích lũy cổ phiếu dấu khí sụt giảm mạnh
- Tín hiệu mua với một số cổ phiếu: GAS, PVD, PVC, VIC, HCM, BID, BMI, TDC...

► Tin tức

Hoạt động doanh nghiệp

DAG gia hạn nộp tiền mua cổ phiếu không chào bán hết thêm 10 ngày

CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á (MCK: DAG) kéo dài hạn cuối nộp tiền mua cổ phần không chào bán hết thêm 10 ngày từ ngày 8/9 đến ngày 28/8. Trước đó, có 6,7 triệu cổ phần trên tổng số 20,9 triệu không được bán hết và được phân phối cho 10 cá nhân mua lại với giá 10.000 đồng/cổ phần. Mức giá phân phối cho 10 cá nhân nói trên hiện thấp hơn thị giá giao dịch của DAG trong 1 tháng trở lại đây. Giá cổ phiếu DAG giao dịch trong khoảng 10.500-13.600 đồng/đơn vị.

VC5: Lỗ vượt vốn điều lệ, 6 tháng cuối năm lên kế hoạch lãi 4,7 tỷ đồng

Lỗ ròng VC5 tăng từ 15 tỷ đồng lên đến lỗ 43 tỷ đồng. Với kết quả lỗ lũy kế sau soát xét vượt vốn điều lệ, cổ phiếu VC5 hiện vào diện bị kiểm soát kể từ ngày 26/8/2015. Tại công văn giải trình, Vinaconex 5 cho biết doanh thu thực hiện 6 tháng đầu năm 2015 chỉ đạt được 21% kế hoạch dẫn đến lợi nhuận gộp sản xuất kinh doanh giảm so với kế hoạch. 6 tháng cuối năm 2015, VC5 đặt mục tiêu 277 tỷ đồng doanh thu và 4,731 tỷ đồng LNST.

Vĩ mô trong nước

7T/2015, Việt Nam là thị trường xuất khẩu lớn thứ 4 của Hàn Quốc

Giá trị hàng xuất khẩu của Hàn Quốc sang Việt Nam trong 7 tháng đầu năm 2015 đã đạt hơn 16 tỷ USD, vượt qua mức 15 tỷ USD của Nhật Bản để trở thành thị trường lớn thứ 4 của hàng xuất khẩu Hàn Quốc. Điều này là do Việt Nam tăng cường nhập khẩu các cấu kiện của nhiều loại thiết bị liên lạc không dây từ Hàn Quốc (tăng 30% so với cùng kỳ). Bên cạnh đó, xuất khẩu của Hàn Quốc sang Nhật Bản giảm hơn 19% so với cùng kỳ năm ngoái do đồng yen yếu và giá dầu thô trên thị trường quốc tế giảm, làm giảm lợi nhuận thu được từ xuất khẩu sang Nhật Bản.

Vĩ mô thế giới

Các đồng tiền châu Á đang mất giá mạnh nhất trong vòng 3 năm

Chỉ số Dollar châu Á giảm 2,6% trong tháng 8/2015, là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 5/2012. Một phần nguyên nhân của sự sụt giảm này là việc Trung Quốc bất ngờ phá giá nhân dân tệ hôm 11/8 làm dấy lên lo ngại các nước châu Á cũng sẽ nối gót phá giá nội tệ để bảo vệ xuất khẩu. Cụ thể, đồng ringgit giảm 8,7%, đồng rupiah của Indonesia cũng giảm 3,7%, đồng won giảm 1,1%.

Market Highlight

VietinBankSc

HOSE	31/08/2015	VNINDEX	564.75	-6.12	-1.07%	127,965,687 CP	2,245.49 bil VND

Chỉ số chịu áp lực điều chỉnh sau nhiều phiên tăng mạnh

-VN-INDEX đạt 564.75 điểm, giảm 6.12 điểm, tương ứng giảm 1.07 %. Cây nến đỏ thân dài vẫn tiếp tục hướng về MA20, đây sẽ là ngưỡng kháng cự của Vn-Index trong đợt tăng này

- Chỉ số Stochatic Oscillator vượt lên trên vùng quá bán, tăng từ 79 lên 92, RSI quay đầu giảm từ 45 về 43
- MACD tăng nhẹ, cắt đường tín hiệu
- Chỉ số đang chịu áp lực điều chỉnh khi tiến về MA20, và giao dịch giằng co xung quanh MA20

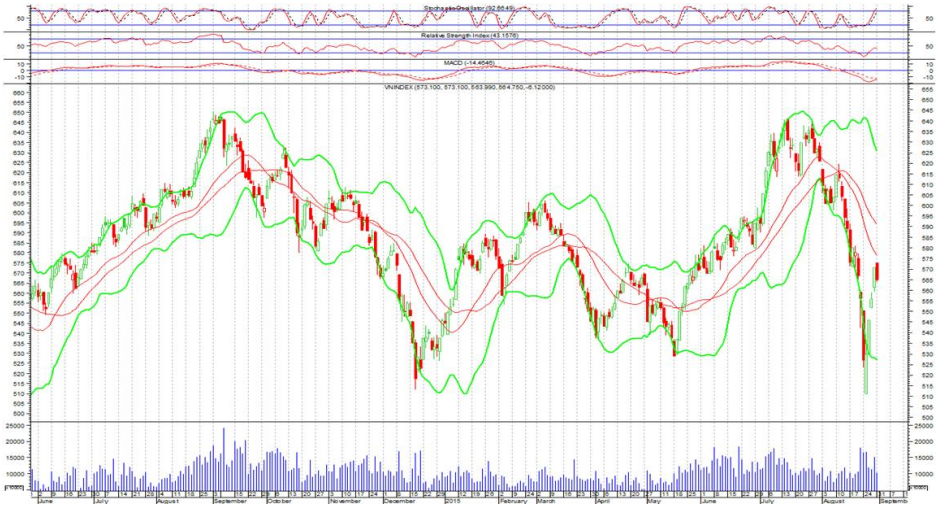

HOSE Top 5 theo KLGD

HAI	-0.4 (-6.3%)	8,897,840
FLC	-0.3 (-4.3%)	8,845,180
OGC	0.1 (3.8%)	8,077,640
SSI	0.2 (0.8%)	7,643,840
SBT	0.1 (0.7%)	7,143,020

HOSE Top 5 theo % tăng

SVT	0.6 (7.0%)	2,730
HAX	0.7 (6.9%)	4,830
SCD	2.6 (6.8%)	50
TTP	2.3 (6.8%)	1,090
HAS	0.3 (6.7%)	40

HOSE Top 5 theo % giảm

VNH	-0.1 (-7.1%)	32,410
PNC	-1.4 (-7.0%)	370
BMC	-1.1 (-6.8%)	21,190
SRF	-1.1 (-6.7%)	810
STT	-0.3 (-6.4%)	700

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

BID	9.8	tỷ	427,290
HHS	7.8	tỷ	506,640
HCM	4.6	tỷ	115,100
DCM	3.7	tỷ	285,760
HPG	3.4	tỷ	109,470

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-224.9	tỷ	- 14,902,830
PVD	-12.7	tỷ	- 340,910
VIC	-10.6	tỷ	- 256,810
CTG	-9.8	tỷ	- 504,220
SBT	-7.9	tỷ	- 570,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-15,531,870	- 239.95

Nhận định / Bình luận thị trường

- Hoạt động bán chốt lời gia tăng tạo áp lực bán mạnh lên các cổ phiếu, VN-Index kết thúc ngày đầu tuần với sắc đỏ sau khi kết thúc phiên giao dịch
- Giao dịch thận trọng khiến thanh khoản sụt giảm. Tổng khối lượng giao dịch đạt 127.965.687 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.245,49 tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu Ngân hàng đồng loạt giảm về giá. Cụ thể, VCB giảm 900 đồng, CTG giảm 600 đồng, STB và EIB cùng giảm 500 đồng, MBB giảm 400 đồng.
- Các cổ phiếu lớn cũng giảm do tác động của áp lực chốt lời: BVH và PVD cùng giảm mạnh 1.500 đồng, VNM giảm 1.000 đồng, DPM giảm 700 đồng
- Khối ngoại bán ròng gần 240 tỷ đồng, bán ròng mạnh HAG 225 tỷ, PVD 12,7 tỷ, VIC 10,6 tỷ…mua ròng BID 9,8 tỷ, HHS 7,8 tỷ, HCM 4,6 tỷ…

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	42.5	113,263.36	26.0	2.7	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	100.0	100,011.86	16.8	5.0	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	49.0	92,825.51	8.8	3.1	37.3%	25.9%
CTG	3,723.4	19.3	71,861.71	13.3	1.4	10.6%	0.9%
BID	2,811.2	23.2	65,219.90	11.5	1.7	15.8%	0.9%
VIC	1,458.8	41.5	60,539.73	28.0	3.5	13.1%	2.9%
MSN	735.8	80.5	59,232.56	48.2	3.8	8.1%	2.5%
BVH	680.5	46.5	31,641.92	20.3	2.0	10.3%	2.4%
HPG	732.9	31.1	22,794.23	7.1	1.7	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.6	18,965.69	9.5	1.1	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	36.3	10,986.46	7.1	1.3	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.3	71,861.71	13.3	1.4	19.6	GIU
SSI	427.3	25.9	11,067.76	14.5	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	44.2	17,567.26	10.4	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	23.2	65,219.90	11.5	1.7	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	49.0	92,825.51	8.8	3.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25	Mua ròng NDTNN										
1	BID	887,340,748	0.02%	549,290	12.65	122,000	2.81	-	-	-	-
2	HHS	25,695,684	0.26%	511,640	7.87	5,000	0.08	-	-	-	-
3	HCM	116,746	0.49%	116,300	4.65	1,200	0.05	-	-	-	-
4	DCM	244,178,663	0.03%	292,330	3.80	6,570	0.08	-	-	-	-
5	HPG	66,792,603	0.40%	162,570	5.07	53,100	1.65	-	-	-	-
6	MSN	95,662,920	0.35%	85,980	7.08	46,010	3.75	100,390	8.21	100,390	8.21
7	NT2	97,021,010	0.11%	189,760	4.57	60,000	1.44	-	-	-	-
8	E1VFVN30	10,548,940	0.60%	10,000	0.09	10,000	0.09	320,700	3.03	-	-
9	DXG	28,091,703	24.96%	190,870	3.05	13,500	0.22	-	-	-	-
10	HT1	125,506,507	9.53%	120,330	2.67	25,010	0.56	-	-	-	-
11	SAM	46,953,737	15.13%	200,000	1.68	-	-	-	-	-	-
12	EIB	45,315,940	26.33%	140,000	1.64	-	-	-	-	-	-
13	DIG	39,514,301	26.89%	132,510	1.40	-	-	-	-	-	-
14	VHC	17,554,639	30.00%	32,950	1.24	-	-	-	-	-	-
15	CTD	35,621	48.92%	35,620	3.47	23,700	2.31	-	-	-	-
16	DRC	10,142,919	37.90%	70,000	3.20	47,640	2.18	-	-	-	-
17	SVC	5,768,480	25.92%	44,220	0.90	-	-	-	-	-	-
18	CII	12,167,710	39.84%	30,370	0.72	-	-	-	-	-	-
19	CNG	6,622,445	24.47%	20,000	0.58	-	-	-	-	-	-
20	SVI	4,641,597	12.83%	17,120	0.56	-	-	-	-	-	-
21	VNM	5,008	49.00%	5,000	0.51	-	-	1,920,257	207.39	#######	207.39
22	VCB	237,444,281	21.09%	424,640	18.26	413,500	17.79	-	-	-	-
23	VSH	44,853,790	27.25%	32,550	0.45	-	-	-	-	-	-
24	SJS	37,826,398	11.17%	20,780	0.41	2,000	0.04	-	-	-	-
25	PGD	24,704,829	7.83%	9,700	0.35	-	-	-	-	-	-
HOSE Top 25	Bán ròng NDTNN										
1	HAG	163,087,002	21.94%	39,300	0.58	442,130	6.54	-	-	#######	218.95
2	PVD	39,538,626	37.65%	23,640	0.88	364,550	13.56	-	-	-	-
3	VIC	259,177,890	14.96%	33,730	1.40	290,540	11.95	-	-	-	-
4	CTG	17,469,017	29.53%	433,360	8.49	937,580	18.34	-	-	-	-
5	SBT	55,454,440	11.66%	-	-	570,000	7.95	-	-	-	-
6	SSI	2,789,279	48.35%	151,360	3.94	424,400	11.06	-	-	-	-
7	DPM	85,326,035	26.55%	293,240	9.06	433,540	13.38	-	-	-	-
8	GAS	886,944,970	2.20%	574,670	28.54	663,300	32.85	-	-	-	-
9	KDC	57,294,386	26.68%	34,720	0.88	169,210	4.27	-	-	-	-
10	BVH	164,393,864	24.84%	72,600	3.45	123,560	5.84	-	-	-	-
11	ITA	272,000,958	16.56%	7,700	0.04	403,030	2.04	-	-	-	-
12	HNG	343,469,708	0.50%	-	-	64,540	1.79	-	-	-	-
13	FLC	193,772,460	12.43%	12,170	0.08	271,040	1.84	-	-	-	-
14	PVT	85,002,990	15.78%	2,000	0.02	120,240	1.31	-	-	-	-
15	PPC	110,515,543	15.12%	42,420	0.78	106,860	1.97	-	-	-	-
16	HBC	3,246,790	44.65%	1,120	0.02	55,020	0.86	-	-	-	-
17	BMP	6	49.00%	-	-	7,000	0.69	-	-	-	-
18	KBC	92,482,254	29.56%	393,800	4.82	453,400	5.51	-	-	-	-
19	IJC	106,136,535	10.29%	2,000	0.02	79,600	0.68	-	-	-	-
20	PXL	39,587,614	1.14%	-	-	146,790	0.37	-	-	-	-
21	IMP	12	49.00%	-	-	7,310	0.29	-	-	-	-
22	NTL	27,193,990	6.24%	-	-	20,000	0.28	-	-	-	-
23	VNS	2,023	49.00%	2,020	0.07	7,140	0.23	-	-	-	-
24	VNA	9,251,270	2.74%	-	-	50,000	0.14	-	-	-	-
25	VID	12,322,381	0.72%	-	-	21,820	0.13	-	-	-	-

Market Highlight

VietinBankSc

HNX	31/08/2015	HNX-Index	76.90	-1.37	-1.75%	44,202,592 CP	463.04 bil. VND

Chỉ số chịu áp lực điều chỉnh sau nhiều phiên tăng mạnh

-HNX-INDEX đạt 76.9 điểm, giảm 1.37 điểm, tương ứng giảm 1.75 %. Cây nến đỏ thân dài vẫn tiếp tục hướng về MA20, đây sẽ là ngưỡng kháng cự của HNX- Index trong đợt tăng này

- Chỉ số Stochatic Oscillator vượt lên trên vùng quá bán, tăng từ 69 lên 76, RSI giảm từ 41 xuống 38
- MACD tăng nhẹ, cắt đường tín hiệu
- Chỉ số đang chịu áp lực điều chỉnh khi tiến về MA20, khối lượng giao dịch sụt giảm cho tín hiệu khá tích cực

HNX Top 5	theo KLGD	
KLF	-0.3 (-6.0%)	3,680,100
VND	0.1 (0.7%)	2,946,820
PVS	-0.8 (-3.7%)	2,109,610
TIG	0.3 (2.7%)	1,856,400
SHN	0.1 (1.0%)	1,754,940

HNX Top 5	theo % tăng	
DZM	0.5 (10.0%)	4,200
FDT	2.3 (10.0%)	100
KMT	0.8 (10.0%)	100
SDY	0.6 (10.0%)	100
TV3	2.9 (10.0%)	100

HNX Top 5	theo % giảm	
CTA	-0.4 (-10.0%)	1,500
NHC	-2.9 (-10.0%)	100
SJC	-0.4 (-10.0%)	100
DPC	-2.2 (-10.0%)	500
SDU	-1.3 (-9.9%)	300

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN		
VND	7,7	tỷ	530,000
CMS	0,4	tỷ	40,300
DNP	0,2	tỷ	10,200
DXP	0,2	tỷ	3,500
AAA	0,1	tỷ	10,000

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN		
PVS	-16,3	tỷ	765,200
VCG	-1,9	tỷ	167,200
SHB	-1,7	tỷ	244,200
BCC	-0,4	tỷ	32,700
TIG	-0,3	tỷ	30,900

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-591,100	- 11.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- Áp lực bán chốt lời tăng mạnh sau vài phiên tăng liên tiếp khiến chỉ số nhanh chóng mất điểm, cổ phiếu đồng loạt giảm giá
- Giao dịch thận trọng, thanh khoản giảm. Tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt hơn 44,2 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 463,04 tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu chủ chốt đa phần giảm điểm, ngoại trừ VND tăng nhẹ 100 đồng, còn lại PVS giảm mạnh 800 đồng; ACB giảm 500 đồng; VCG giảm 400 đồng
- KLF dẫn đầu toàn sàn về thanh khoản dù chỉ khớp được 3,7 triệu đơn vị. VND đứng thứ hai đạt hơn 2,9 triệu đơn vị.
- Khối ngoại bán ròng 11 tỷ đồng, mua nhiều VND 7,7 tỷ, bán ròng mạnh PVS 16,3 tỷ, VCG 1,9 tỷ…

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	18.3	16,401.81	19.6	1.5	7.9%	0.5%
PVS	446.7	21.0	9,380.71	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	6.8	6,025.37	9.5	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	11.2	4,947.16	15.1	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	19.0	4,223.44	12.4	0.6	4.9%	1.6%
VNR	131.1	23.0	3,014.75	12.2	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	45.6	2,825.97	6.9	1.9	23.1%	13.5%
CHP	126.0	18.2	2,293.20	8.4	1.6	20.3%	8.2%
PLC	70.3	32.4	2,276.41	8.2	2.0	24.4%	8.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	31.2	673.92	5.6	2.2	41.0	**MUA**
NDN	32.3	13.4	433.23	3.7	1.2	19.6	**MUA**
PVS	446.7	21.0	9,380.71	6.7	1.1	NA	**TH.DOI**
CEO	68.6	14.9	1,022.50	5.8	1.1	NA	**TH.DOI**
SCR	187.7	7.6	1,426.41	91.8	0.6	NA	**TH.DOI**
SHB	886.1	6.8	6,025.37	9.5	0.7	NA	**TH.DOI**

- **Nguyễn Việt Dũng** — **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
  dungnv@vietinbanksc.com.vn

- **Đặng Trần Hải Đăng** — **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
  dangdth@vietinbanksc.com.vn

- **Trịnh Thị Thu Phương** — thuphuong@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường

- **Nguyễn Thu Hằng** — hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát

- **Vũ Ánh Nguyệt** — nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường

- **Lê Duy Hưng** — hungld@vietinbanksc.com.vn
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng

- **Nguyễn Quang Nghĩa** — nghianq@vietinbanksc.com.vn
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.